

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
BAN QUẢN LÝ CÔNG VIÊN
LỊCH SỬ - VĂN HÓA DÂN TỘC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 293 /CVLSVHDT-VP

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 07 tháng 11 năm 2022

V/v đề xuất đặt hàng nhiệm vụ khoa học

Kính gửi: Sở Khoa học và Công nghệ.

Căn cứ Nghị quyết 08-NQ/TU ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh gắn với phương hướng, nhiệm vụ và một số cơ chế phát triển Thành phố Thủ Đức giai đoạn 2021 – 2025, định hướng đến năm 2030;

Thực hiện Quyết định số 1870/QĐ-UBND ngày 03 tháng 6 năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành danh mục các đề án, chương trình thực hiện Nghị quyết 08-NQ/TU ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh về phương hướng, nhiệm vụ và một số cơ chế phát triển Thành phố Thủ Đức giai đoạn 2021 – 2025, định hướng đến năm 2030 (sau đây gọi tắt là Nghị quyết 08-NQ/TU ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh);

Ban Quản lý Công viên Lịch sử - Văn hóa Dân tộc đã ban hành Kế hoạch số 22/KH-CVLSVHDT ngày 12 tháng 7 năm 2022 về “Xây dựng Đề án đầu tư Công viên Lịch sử - Văn hóa Dân tộc đến năm 2025 và giai đoạn 2025-2030 theo Nghị quyết 08-NQ/TU ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh”. Để đảm bảo tính khả thi trong việc thực hiện Đề án theo nhiệm vụ của Thành ủy và Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đề ra, Ban Quản lý Công viên Lịch sử - Văn hóa Dân tộc đề xuất đặt hàng Sở Khoa học và Công nghệ hỗ trợ thực hiện nhiệm vụ khoa học cụ thể như sau:

1. Tên nhiệm vụ khoa học: Phát triển không gian văn hóa và ứng dụng khoa học công nghệ trong công tác quản lý điều hành tại Công viên Lịch sử - Văn hóa Dân tộc Thành phố Hồ Chí Minh

2. Mục đích nhiệm vụ khoa học:

- Phát triển không gian văn hóa lịch sử dân tộc tại Công viên Lịch sử - Văn hóa Dân tộc trên cơ sở khoa học, phù hợp văn hóa, lịch sử nhằm phục vụ nhu cầu tham quan học tập, tìm hiểu của người dân.

- Ứng dụng khoa học công nghệ trong công tác quản lý điều hành tại Công viên Lịch sử - Văn hóa Dân tộc

3. Nội dung chủ yếu:

- Nội dung 1: Nghiên cứu cơ sở khoa học và thực tiễn để định hướng và bố trí các công trình tiêu biểu, đặc trưng thể hiện các sự kiện lịch sử của dân tộc (từ thời các vua

Hùng dựng nước đến thời đại Hồ Chí Minh) phù hợp với quy hoạch được phê duyệt và định hướng phát triển của Thành phố

- Nội dung 2: Nghiên cứu cơ sở khoa học và thực tiễn về bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa vật thể, phi vật thể gắn với các thiết chế văn hóa tại Công viên Lịch sử - Văn hóa Dân tộc.

- Nội dung 3: Nghiên cứu ứng dụng khoa học công nghệ trong công tác quản lý đất đai, quản lý các công trình thuộc Công viên Lịch sử - Văn hóa Dân tộc.

4. Yêu cầu đối với kết quả và các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật cần đạt:

- Nội dung 1: Cơ sở khoa học để bố trí các công trình tiêu biểu, đặc trưng thể hiện các sự kiện lịch sử của dân tộc; Danh mục các công trình; Sơ đồ, vị trí các công trình; Quy mô các công trình; Danh mục hạ tầng kỹ thuật hỗ trợ kết nối đồng bộ;


- Nội dung 2: Danh mục di sản văn hóa vật thể (di vật, cổ vật, bảo vật...); Danh mục di sản văn hóa phi vật thể (lễ hội truyền thống, nghề thủ công truyền thống, nghệ thuật trình diễn dân gian...) gắn với lịch sử văn hóa, bản sắc dân tộc trong phạm vi Công viên Lịch sử Văn hóa dân tộc; Hệ thống thông tin quản lý di sản.

- Nội dung 3: Nền tảng hỗ trợ tìm kiếm thông tin trực tuyến, bản đồ số, GIS, bảo tàng số; Hệ thống thông tin quản lý về cơ sở dữ liệu đất đai, di sản và công trình hiện hữu.

5. Yêu cầu đối với thời gian thực hiện: Mỗi nhiệm vụ đặt hàng được thực hiện trong thời gian là 6 tháng.

Kính đề nghị Sở Khoa học và Công nghệ xem xét đưa vào nhiệm vụ khoa học triển khai năm 2022 và năm 2023.

Thông tin liên hệ, đầu mối đồng chí Nguyễn Như Tâm – Quyền Chánh Văn phòng Ban quản lý Công viên Lịch sử - Văn hóa Dân tộc, điện thoại: 0914784439, hộp thư điện tử: nntam.bqlsvh@tphcm.gov.vn.

(Đính kèm Phiếu đề xuất nội dung khoa học - công nghệ và đổi mới sáng tạo trong khu vực công)./. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ông Dương Anh Đức-PCT.UBNDTP (để báo cáo);
- LDB/CVLSVHDT;
- Lưu: VT, VP. TNg.



TRƯỞNG BAN

Hoàng Trung Nghĩa

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 07 tháng 11 năm 2022

**PHIẾU ĐỀ XUẤT NỘI DUNG
KHOA HỌC - CÔNG NGHỆ VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO
TRONG KHU VỰC CÔNG (GOVTECH)**

1. Tên chương trình khoa học và công nghệ (KH&CN): Phát triển không gian văn hóa và ứng dụng khoa học công nghệ trong công tác quản lý điều hành tại Công viên Lịch sử - Văn hóa Dân tộc Thành phố Hồ Chí Minh

2. Xuất xứ hình thành: *(nêu rõ nguồn hình thành của dự án KH&CN, tên dự án đầu tư sản xuất, các quyết định phê duyệt liên quan ...)*

Căn cứ Nghị quyết 08-NQ/TU ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh gắn về phương hướng, nhiệm vụ và một số cơ chế phát triển Thành phố Thủ Đức giai đoạn 2021 – 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 1870/QĐ-UBND ngày 03 tháng 6 năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành danh mục các đề án, chương trình thực hiện Nghị quyết 08-NQ/TU ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh về phương hướng, nhiệm vụ và một số cơ chế phát triển Thành phố Thủ Đức giai đoạn 2021 – 2025, định hướng đến năm 2030 (sau đây gọi tắt là Nghị quyết 08-NQ/TU ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh). Trong đó Ban Quản lý Công viên Lịch sử - Văn hóa Dân tộc được giao thực hiện Đề án “Đầu tư Công viên Lịch sử - Văn hóa Dân tộc đến năm 2025 và giai đoạn 2025-2030”.

Đề án gồm nhiều hạng mục, trong đó có các hạng mục về bố trí các công trình cấp thiết, các công trình ưu tiên mang tính biểu trưng, biểu tượng của từng khu chức năng theo quy hoạch tổng thể của công viên. Tuy nhiên, để thực hiện được phải đảm bảo phù hợp với văn hóa lịch sử, theo chức năng của từng khu vực; khai thác được các yếu tố văn hóa lịch sử trong tổ chức, quản lý công viên cũng như ứng dụng hiệu quả khoa học công nghệ vào công tác vận hành, quản lý công viên. Do đó, để có cơ sở lập Đề án trình Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt, Ban Quản lý Công viên Lịch sử - Văn hóa Dân tộc cần phải có những nghiên cứu khoa học có liên quan.

3. Tính cấp thiết; tầm quan trọng phải thực hiện; tác động và ảnh hưởng đến đời sống kinh tế - xã hội của thành phố:

Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh là chủ trương mang tính chiến lược lớn của Thành phố Hồ Chí Minh đề ra cơ chế phát triển thành phố Thủ Đức giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; trong đó Công viên Lịch sử - Văn hóa Dân tộc là một

trong những đơn vị được Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xác định là điểm đầu tư, phát triển lĩnh vực văn hóa của Thành phố Hồ Chí Minh gắn với yêu cầu nhiệm vụ do Nghị quyết số 08-NQ/TW của Thành ủy đặt ra.

Công viên Lịch sử - Văn hóa Dân tộc được xem là một công trình lịch sử - văn hóa, nhằm tái hiện những cột mốc lịch sử - văn hóa của dân tộc tại một địa điểm tương đối tập trung, để làm điểm tựa cho công tác giáo dục lý tưởng, phát huy truyền thống dân tộc trong thế hệ trẻ và tạo điều kiện giới thiệu giao lưu văn hóa Việt Nam với nước ngoài.

Công viên Lịch sử - Văn hóa Dân tộc có diện tích khoảng trên 400ha, được xây dựng tại phường Long Bình, thành phố Thủ Đức và huyện Dĩ An, tỉnh Bình Dương (trong đó có 376ha thuộc thành phố Thủ Đức). Địa điểm chính tọa lạc tại phường Long Bình, thành phố Thủ Đức, cách trung tâm Thành phố Hồ Chí Minh khoảng 27 cây số. Trong Công viên có 04 khu vực gồm khu cổ đại, khu trung đại, khu cận hiện đại, khu sinh hoạt văn hóa. Bốn khu này nhằm tái hiện lại toàn bộ lịch sử của đất nước từ thời các vua Hùng dựng nước đến thời đại Hồ Chí Minh, cụ thể:

- Khu Cổ Đại có diện tích 84,15ha, tái hiện thời cổ đại Thượng cổ - Văn minh sông Hồng, thời Hùng Vương cho đến Ngô Quyền (938 sau công nguyên), Quan trọng nhất trong khu vực này là Khu tưởng niệm các Vua Hùng với công trình trung tâm là Đền tưởng niệm các Vua Hùng, được khánh thành năm 2009. Đây là một trong 12 công trình và chương trình trọng điểm của thành phố Hồ Chí Minh đã được triển khai xây dựng với mục đích là nơi tôn nghiêm để tổ chức Lễ Giỗ Tổ Hùng Vương hàng năm tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi thiêng liêng để nhân dân đến tưởng niệm, vong bái tổ tiên, hướng về cội nguồn; nơi tổ chức các lễ hội, sinh hoạt văn hóa, khơi dậy tình cảm về nguồn, lòng tự hào dân tộc.

- Khu Trung đại có diện tích 29,19ha, tái hiện các chiến công và những sự kiện lịch sử thời Đinh, Lê, Lý, Trần đến thời Trịnh, Nguyễn, Tây Sơn (Thế kỷ 10 - thế kỷ 18). Đây là giai đoạn lịch sử Việt Nam có những thời kỳ ổn định đạt đến đỉnh cao phát triển, có nhiều thành tựu trong công cuộc chống ngoại xâm cũng như trong lĩnh vực văn hóa kinh tế đồng thời có nhiều nhân vật kiệt xuất trong tất cả các lĩnh vực. Các công trình tại khu vực này góp phần giáo dục truyền thống hào hùng của dân tộc, khơi gợi lòng tự hào để người dân ý thức được trách nhiệm của mình trong công cuộc bảo vệ Tổ quốc. Năm 2016, công trình Đền thờ Đức Lễ Thành hầu Nguyễn Hữu Cảnh được khánh thành nhằm tưởng nhớ công lao của vị tướng đặt nền móng xây dựng vùng đất Sài Gòn - Gia Định.

- Khu Cận hiện đại có diện tích 35,92ha, tái hiện lịch sử qua các thời kỳ nhà Nguyễn, giai đoạn Pháp thuộc, mắng đấu tranh giành độc lập dưới sự lãnh đạo của Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đảng Cộng sản Việt Nam qua hai cuộc trường kỳ kháng chiến.

- Khu sinh hoạt văn hóa có diện tích 245,74ha, tập hợp các dự án thành phần về văn hóa dịch vụ, giải trí, bảo tồn tín ngưỡng có nội dung phù hợp với quy hoạch được duyệt, định hướng phát triển và hoạt động độc lập nhưng đồng thời có mối liên hệ và hài hòa trong tổng thể công viên.

Đối với các khu vực nêu trên, việc bố trí các công trình cần thiết phải được lựa chọn một cách cẩn thận trên cơ sở khoa học để phù hợp với văn hóa lịch sử và sự phát triển của khu vực trong tổng thể phát triển của thành phố cũng như đáp ứng nhu cầu học tập tham quan của Nhân dân.

4. Mục tiêu:

- Phát triển không gian văn hóa lịch sử dân tộc tại Công viên Lịch sử - Văn hóa Dân tộc trên cơ sở khoa học, phù hợp văn hóa, lịch sử nhằm phục vụ nhu cầu tham quan học tập, tìm hiểu của người dân.

- Ứng dụng khoa học công nghệ trong công tác quản lý điều hành tại Công viên Lịch sử - Văn hóa Dân tộc

5. Nội dung KH&CN chủ yếu: *(mỗi nội dung đặt ra có thể hình thành được một đề tài, hoặc dự án SXTN)*

- Nội dung 1: Nghiên cứu cơ sở khoa học và thực tiễn để định hướng và bố trí các công trình tiêu biểu, đặc trưng thể hiện các sự kiện lịch sử của dân tộc (từ thời các vua Hùng dựng nước đến thời đại Hồ Chí Minh) phù hợp với quy hoạch được phê duyệt và định hướng phát triển của Thành phố

- Nội dung 2: Nghiên cứu cơ sở khoa học và thực tiễn về bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa vật thể, phi vật thể gắn với các thiết chế văn hóa tại Công viên Lịch sử - Văn hóa Dân tộc.

- Nội dung 3: Nghiên cứu ứng dụng khoa học công nghệ trong công tác quản lý đất đai, quản lý các công trình thuộc Công viên Lịch sử - Văn hóa Dân tộc.

6. Yêu cầu đối với kết quả (công nghệ, thiết bị, mô hình, ...) và các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật cần đạt:

- Nội dung 1: Cơ sở khoa học để bố trí các công trình tiêu biểu, đặc trưng thể hiện các sự kiện lịch sử của dân tộc; Danh mục các công trình; Sơ đồ, vị trí các công trình; Quy mô các công trình; Danh mục hạ tầng kỹ thuật hỗ trợ kết nối đồng bộ;

- Nội dung 2: Danh mục di sản văn hóa vật thể (di vật, cổ vật, bảo vật...); Danh mục di sản văn hóa phi vật thể (lễ hội truyền thống, nghề thủ công truyền thống, nghệ thuật trình diễn dân gian...) gắn với lịch sử văn hóa, bản sắc dân tộc trong phạm vi Công viên Lịch sử Văn hóa dân tộc; Hệ thống thông tin quản lý di sản.

- Nội dung 3: Nền tảng hỗ trợ tìm kiếm thông tin trực tuyến, bản đồ số, GIS, bảo tàng số; Hệ thống thông tin quản lý về cơ sở dữ liệu đất đai, di sản và công trình hiện hữu.

7. Yêu cầu đối với thời gian thực hiện (có thể chia thành nhiều giai đoạn, tương ứng với từng kết quả):

Mỗi nhiệm vụ đặt hàng được thực hiện trong thời gian là 6 tháng.

8. Dự kiến tổ chức, cơ quan ứng dụng (vai trò như là một “nhạc trưởng”) các kết quả tạo ra:

Ban Quản lý Công viên Lịch sử - Văn hóa Dân tộc là đơn vị sẽ tiếp nhận các kết quả nghiên cứu để làm cơ sở lập kế hoạch trình Ủy ban nhân dân Thành phố, cụ thể như sau:

- Trình phê duyệt Đề án “Đầu tư Công viên Lịch sử - Văn hóa Dân tộc đến năm 2025 và giai đoạn 2025-2030”

- Bố trí các khu chức năng trong Công viên một cách hợp lý dựa trên cơ sở khoa học; vận hành và khai thác đúng quy định.

- Thực hiện chuyển đổi số các dữ liệu thông tin nhằm phục vụ công tác quản lý một cách hiệu quả.

9. Năng lực của tổ chức, cơ quan dự kiến ứng dụng kết quả:

Ban Quản lý Công viên Lịch sử-Văn hóa Dân tộc là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố. Ban có chức năng giúp Ủy ban nhân dân Thành phố thực hiện một số nhiệm vụ quản lý đầu tư phát triển công viên, bao gồm: quản lý, giám sát quá trình đầu tư phát triển công viên theo quy hoạch và kế hoạch; quản lý hệ thống hạ tầng kỹ thuật các dự án trong giai đoạn đầu tư xây dựng; trực tiếp quản lý các dự án sử dụng nguồn ngân sách nhà nước được Ủy ban nhân dân Thành phố giao; được sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết; đồng thời, thực hiện chức năng kinh doanh, dịch vụ trong công viên gắn liền với lĩnh vực du lịch và thực hiện một số nhiệm vụ khác về triển khai phát triển công viên.

10. Dự kiến nhu cầu kinh phí:

Tùy thuộc vào đề xuất của các tổ chức đăng ký thực hiện nhiệm vụ và kết quả thẩm định kinh phí của Sở Khoa học và Công nghệ.

11. Phương án huy động các nguồn lực của cơ tổ chức, cơ quan dự kiến ứng dụng kết quả: *(khả năng huy động nhân lực, tài chính và cơ sở vật chất từ các nguồn khác nhau để thực hiện dự án)*

Đề án “Đầu tư Công viên Lịch sử - Văn hóa Dân tộc đến năm 2025 và giai đoạn 2025-2030” là đề án bao gồm nhiều giai đoạn, trong đó một số hạng mục được sử dụng nguồn kinh phí từ ngân sách Nhà nước do Thành phố bố trí cho Ban Quản lý Công viên Lịch sử-Văn hóa Dân tộc và nguồn kinh phí xã hội hóa để thực hiện.

Đối với các nhiệm vụ khoa học và công nghệ được đề xuất đặt hàng, Ban Quản lý Công viên Lịch sử-Văn hóa Dân tộc sẽ phối hợp thực hiện với các đơn vị nghiên cứu đồng thời sẽ xem xét khả năng đóng góp kinh phí đối với các nội dung thích hợp.

12. Dự kiến hiệu quả của dự án/chương trình KH&CN:

12.1 Hiệu quả kinh tế - xã hội: *(cần làm rõ đóng góp của dự án KH&CN đối với các dự án đầu tư sản xuất trước mắt và lâu dài bao gồm số tiền làm lợi và các đóng góp khác...)*

- Thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh. Làm cơ sở đề tham mưu Thành phố triển khai thực hiện các công trình, ứng dụng kết quả vào công tác quản lý vận hành của Công viên Lịch sử - Văn hóa Dân tộc;

- Phát triển không gian, công trình văn hóa; xây dựng không gian văn hóa Hồ Chí Minh trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

- Đẩy mạnh hoạt động ngoại giao văn hóa để các địa phương trong nước, nước ngoài, các đối tác hiểu biết hơn về lịch sử, văn hóa Việt Nam nói chung, góp phần thúc đẩy quá trình hợp tác, giao lưu văn hóa giữa các địa phương, các nước và hội nhập quốc tế toàn diện của Thành phố ngày càng sâu rộng và bền vững;

- Công viên là nơi tham quan, học tập, vui chơi giải trí, góp phần giáo dục các thế hệ trẻ của Thành phố niềm tự hào dân tộc, gìn giữ và tôn vinh các giá trị lịch sử, văn hóa truyền thống;

- Nâng cao chất lượng hoạt động, hình thành điểm du lịch nổi bật thu hút khách tham quan trong và ngoài nước.

12.2 Hiệu quả về khoa học và công nghệ: *(tác động đối với lĩnh vực khoa học công nghệ liên quan, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, tăng cường năng lực nội sinh...)*

- Góp phần trong công tác giáo dục, bồi dưỡng lịch sử truyền thống dân tộc cho người dân Thành phố nhằm khơi dậy tình cảm về nguồn, lòng tự hào dân tộc.

13. Thông tin liên hệ: *(Tên, địa chỉ, điện thoại, email).*

Họ tên: Hoàng Trung Nghĩa – Trưởng ban Ban Quản lý Công viên Lịch sử - Văn hóa Dân tộc

Địa chỉ liên hệ: Ban quản lý Công viên Lịch sử - Văn hóa Dân tộc, 286 Điện Biên Phủ, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3

Điện thoại liên hệ: 0903.337.038

Hộp thư điện tử: bqllsvh@tphcm.gov.vn/



TRƯỞNG BAN

Hoàng Trung Nghĩa